TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 64/2018/QĐST–HN&GĐ	*Phổ Yên, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 45/2018/TLST – HN&GĐ ngày 01 tháng 03 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Tuất B, sinh năm 1969

ĐKHKTT: Xóm 4, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1970

ĐKHKTT: Xóm 4, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Tuất B và bà Trần Thị H, đều trú tại xóm 4, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: **:** Ông Bùi Tuất B và bà Trần Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2) Về con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra việc giải quyết.

2.3) Về tài sản chung: Ông Bùi Tuất B và bà Trần Thị H thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia.

2.4) Về nợ chung, cho vay chung: Ông Bùi Tuất B và bà Trần Thị H xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5) Về án phí: Ông Bùi Tuất B và bà Trần Thị H thỏa thuận ông B chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008481 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Ông B được hoàn trả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Phúc Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà